

<Tiếng Nhật trong tháng>

Bosai-Phòng chống thiên tai

Ngày 1 tháng 9 hàng năm là ngày phòng chống thiên tai – Bosai- tại Nhật Bản(Sở dĩ lấy ngày này là vì vào khoảng buổi trưa ngày 1 tháng 9 năm 1923, đã xảy ra trận đại động đất Kanto – Kantoh daishinsai - với tâm chấn ở ngay dưới khu

<日本のことば> – 防災 –

9月1日の「防災(ぼうさい)の日」は、関東大震災(かんとうだいしんさい: 1923年9月1日の昼前に発生し、関東地方の広い範囲に大きな被害をもたらした直下型の大地震)の教訓を忘れないという意味と、この時期に多い台

vực Kanto và khu vực lân cận). Nhằm để mọi người luôn ghi nhớ sự kiện này, và cũng do vào thời điểm này, ở Nhật Bản thường xuyên có bão xảy ra, nên chính phủ đã quyết định lấy ngày 1 tháng 9 làm ngày phòng chống thiên tai, nhằm giúp cho người dân luôn sẵn sàng về mặt tinh thần trong việc phòng chống thiên tai.

Đối với ngành nông, đây cũng là thời điểm quan trọng, vậy mà bão-Taifuh, thường xảy ra, làm cho ruộng lúa bị ngập nước, gió mạnh làm cho phần lúa bị rụng, khiến bông lúa bị lép, dẫn đến việc mùa màng bị thất bát- Kyosaku, và người ta gọi đó là vận xấu- Yakubi -của nghề nông.

Người Nhật có câu “Sonae areba urei nashi” có nghĩa là “Tích cốc phòng cơ “. Chúng ta cũng nên chuẩn bị cho những lúc bất thường. Cần xác định xem khi cần thì nơi lánh nạn là ở đâu. Chuẩn bị một chiếc túi phòng khi cơ nhờ, trong đó có khẩu phần lương khô và nước uống cho đủ 3 ngày, và một số đồ dùng cần thiết khác như đèn pin, radio cỡ nhỏ, bông băng thuốc men, tất, găng tay sợi, quần áo lót, băng, giấy vệ sinh, giấy lau tay ướt... Vào ngày phòng chống thiên tai, chúng ta cùng xem lại những đồ trong túi này, đồ gì đã cũ thì bỏ đi, mua đồ mới thay vào, âu cũng là một thói quen tốt, phải không các bạn.

風等の自然災害への心構えの意味を含めて制定されたものです。

もともこの時期は、農事の上で大切な時期に台風(たいふう)が来襲し、田んぼが泥水につかたり、強風で稲の花が吹き飛ばされてしまったりして、せっかく丹精に作ったお米が実らなくなってしまうため、「凶作(きょうさく)」に見舞われる「厄日(やくび)」とされてきました。

「備えあれば憂いなし(そなえあればうれいなし)」という日本の諺にもあるように、いざという時に備え、避難場所の確認や非常持ち出し袋の用意をしたり、3日分程度のインスタント食品や飲料水を備蓄したりしておくで安心です。非常持ち出し袋の中身として主なものは、懐中電灯・非常食(缶詰)・水・携帯ラジオ・救急キット・靴下・軍手・下着・生理用品・トイレットペーパー・ウェットティッシュなどです。防災の日、これらの内容を再点検し、古くなったものは新しいものに交換する日と決めておくのもいいかもしれません。